

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

**Đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất số 72B,
đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất số 72B, đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất số 72B, đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3412/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất số 72B, đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất số 72B, đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 465/TTr-STC ngày 05/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Tên đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất số 72B, đường Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn.
2. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng Bình Định.
3. Phạm vi và ranh giới quy hoạch xây dựng:

a) Phạm vi, ranh giới quy hoạch: Thực hiện theo Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Đường Tổng Phước Phổ;
- Phía Nam giáp: Đường Bế Văn Đàn;
- Phía Đông giáp: Đường Tây Sơn;
- Phía Tây giáp: Khu dân cư.

b) Quy mô diện tích quy hoạch điều chỉnh: 7.094 m².

4. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị theo CĐT đề nghị quyết toán	Giá trị thẩm tra quyết toán
1	2	3	4	5
	TỔNG CỘNG	62.011.500	62.000.000	62.500.000
1	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	5.776.000	5.776.000	5.776.000
2	Chi phí thiết kế quy hoạch	43.925.000	43.925.000	43.925.000
3	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	1.050.000	1.050.000	1.050.000
4	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	4.911.500	4.900.000	4.900.000
5	Chi phí quản lý nghiệp vụ quy hoạch	4.233.000	4.233.000	4.233.000
6	Chi phí lấy ý kiến cộng đồng	798.500	798.500	798.500
7	Công bố quy hoạch	1.317.500	1.317.500	1.317.500
8	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành			500.000

2. Nguồn vốn:

Đơn vị tính: đồng

T T	Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	62.011.500	62.500.000	62.000.000	500.000	

1	Vốn Ngân sách nhà nước	62.011.500	62.500.000	62.000.000	500.000	
	- Đã thanh toán từ nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2021			62.000.000		
	- Số còn được thanh toán tiếp				500.000	
	- Số phải thu hồi nộp NSNN					

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: không.

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: **62.500.000 đồng** (*Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng*).

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tắt toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		62.500.000	
1	Vốn đã được thanh toán	62.000.000	
	Vốn ngân sách nhà nước (Nguồn vốn chi sự nghiệp kinh tế năm 2021)	62.000.000	
II	Vốn chưa được thanh toán	500.000	
III	Vốn phải thu hồi nộp NSNN		

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng;

- Tổng nợ phải trả: 500.000 đồng (*Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành*).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản: không.

Điều 4. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán chi phí theo đúng quy định của Nhà nước.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng